TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 07/2023/HS-ST Ngày 08-02-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thiện Bửu;

2. Ông Trang Văn Hận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H,tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 01 năm 2023, đối với bị cáo:

Hà N, sinh ngày 04/8/1996, tại tỉnh Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp W, xã A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Hà Văn T, sinh năm 1973 và bà Đặng Văn P, sinh năm 1970; anh, em ruột: có 02 người, bị cáo là con lớn trong gia đình; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa có; tiền án: Ngày 23/9/2021, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" (Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2021/HS-ST); đã thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng vào tháng 11/2021 và chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/9/2022; nhân thân: Ngày 24/4/2019, bị Công an xã Long Khánh A, huyện H, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt hành chính với hình thức Phạt tiền số tiền 750.000 đồng, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" (Quyết định số 09/QĐ-XPVPHC), chưa thực hiện việc nộp tiền phạt; tạm giữ: Ngày

05/10/2022; tạm giam: Ngày 11/10/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Lê Thị Bích G, sinh năm 1990 (có mặt).

Nơi cư trú: Khóm J, phường D, thành phố H, tỉnh đồng Tháp.

- *Người chứng kiến*: Võ Thắng Y, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm M, phường X, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 45 phút, ngày 05/10/2022, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an phường X, tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, khi đến đường Trần Phú thuộc khóm M, phường X, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phát hiện Hà N có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Lúc này Nu lấy 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín ném xuống mặt đường gần vị trí Nu đứng, qua kiểm tra phát hiện bên trong bịch nylon có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp, chưa xác định trọng lượng) nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là chất ma túy, chưa xác định trọng lượng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, Hà N khai nhận 01 (một) bịch nylon bên trong có chứa hạt tinh thể rắn màu trắng đã thu giữ trên là ma túy đá, đã mua trước khi bị bắt quả tang 02 ngày của một người thanh niên lạ mặt, không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể. Sau khi mua xong, đến ngày 05/10/2022 mang đến cổng Bệnh viện Đa khoa Khu vực H để bán lại cho người tên Nhí thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số 900/KL-KTHS, ngày 08/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: "Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong bằng giấy ký hiệu PS3, mã số 1901582 còn nguyên vẹn, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của

“Công an phường X - Công an thành phố H” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Phong Danh, Nguyễn Đoàn Vũ, Võ Văn Đợt, Võ Thắng Y và Hà N gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,204 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ)”.

Qua điều tra, Hà N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 07/CT-VKSTPHN, ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Hà N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Hà N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà N mức hình phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Hà N khai nhận mua số lượng ma túy trên của một người thanh niên trong lúc uống rượu chung nhưng không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa xác minh được đối tượng nên chưa làm việc được, khi nào làm việc rỏ sẽ xử lý theo quy định pháp luật nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong số 923, ngày 06/10/2022 đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp có các chữ ký, ghi họ tên: Lê Minh Vương, Đinh Nhật Dững, Lê Văn Ngoan và Hà N, bên trong có chất ma túy, có khối lượng 0,204 gam loại Methamphetamine; trả lại cho Lê Thị Bích G 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Hà N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/10/2022, lời khai người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Thị Bích G yêu cầu được nhận lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh- tím, vì điện thoại này là của chị, việc bị cáo lấy để điện thoại bán trái phép chất ma túy chị hoàn toàn không biết.

Bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Hà N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự. Xuất phát từ việc muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho người khác. Cụ thể là: Vào lúc 19 giờ 45 phút, ngày 05/10/2022, tại trước cổng Bệnh viện Đa khoa khu vực H, đường Trần Phú thuộc khóm M, phường X, thành phố H, tỉnh Đồng Tháp, Hà N đang có hành vi đem ma túy bán trái phép cho người tên Nhí thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố H, tỉnh Đồng Tháp phối hợp với Công an phường X, tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (nghi là chất ma túy, chưa xác định trọng lượng). Hà N khai nhận, ma túy bị bắt quả tang là của Nu mua trước đó 02 ngày của một thanh niên lạ mặt không rõ tên, địa chỉ cụ thể, mục đích là để bán lại nhằm thu lợi để tiêu xài cá nhân.

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 900/KL-KTHS, ngày 08/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: "Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong túi niêm phong bằng giấy ký hiệu PS3, mã số 1901582 còn nguyên vẹn, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của "Công an phường X - Công an thành phố H" và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Phong Danh, Nguyễn Đoàn Vũ, Võ Văn Đợt, Võ Thắng Y và Hà N gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,204 gam, loại Methamphetamine".

Căn cứ lời thừa nhận của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05/10/2022 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Hà N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, là nguyên nhân phát sinh tội phạm, các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ ma túy để sử dụng và mua bán trái phép trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố H nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và từng bị xử phạt tù về tội "Cướp giật tài sản". Đáng ra, sau những lần bị xử phạt bị cáo phải biết ăn năn, hối cải về hành vi sai trái của mình,

ra sức lao động, học tập để tìm một việc làm hợp pháp để có thu nhập chính đáng từ công sức lao động của mình. Nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt tù chưa bao lâu, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới là mua bán trái phép chất ma túy, mục đích vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân. Điều đó thể hiện bị cáo thiếu ý thức trong việc tu dưỡng rèn luyện nhân cách, bản chất xem thường pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đang có tiền án, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để xét xử đối với bị cáo khi lượng hình.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy được lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con người tốt có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[6] Đối với việc Hà N khai nhận số lượng ma túy trên mua của một người thanh niên trong lúc uống rượu chung nhưng không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra chưa xác minh được đối tượng nên chưa làm việc, khi nào làm việc rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với số lượng ma túy liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo được niêm phong trong 01 (một) túi niêm phong số 923, ngày 06/10/2022 đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp có các chữ ký, ghi họ tên: Lê Minh Vương, Đinh Nhật Dững, Lê Văn Ngoan và Hà N, bên

trong có chất ma túy, có khối lượng 0,204 gam loại Methamphetamine, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím, đã qua sử dụng . Xét thấy, tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và thuộc sở hữu của Lê Thị Bích G, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho Lê Thị Bích G là phù hợp pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hà N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Hà N 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: Ngày 05/10/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi niêm phong số 923, ngày 06/10/2022 đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp có các chữ ký, ghi họ tên: Lê Minh Vương, Đinh Nhật Dũng, Lê Văn Ngoan và Hà N, bên trong có chất ma túy, có khối lượng 0,204 gam loại Methamphetamine;

Trả lại cho Lê Thị Bích G 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - tím, đã qua sử dụng.

(Tất cả các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H đang quản lý, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 08/02/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. H;
- Nhà tạm giữ Công an TP. H;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống